

Số: **06** /2022/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **25** tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Quy định về phân cấp giải quyết sự cố công trình xây dựng
cấp II, cấp III trên địa bàn tỉnh Yên Bái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 157/TTr-SXD ngày 24/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp giải quyết sự cố công trình xây dựng cấp II, cấp III trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan có thẩm quyền chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động giải quyết sự cố công trình xây dựng cấp II, cấp III trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 3. Phân cấp giải quyết sự cố công trình xây dựng

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng cấp II, cấp III trên địa bàn được quy định tại khoản 2, 3, Điều 43, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (sau đây viết tắt là Nghị định số 06/2021/NĐ-CP).

2. Việc chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng cấp II, cấp III được thực hiện theo quy định tại khoản 1 và quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 2, Điều 45, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP. Đồng thời báo cáo để Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Tổ điều tra sự cố để giám định nguyên nhân sự cố.

3. Đối với các sự cố công trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh (theo lĩnh vực được giao kiểm tra công tác nghiệm thu theo điểm a, b, c, d, khoản 4, Điều 52, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP) có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Tổ điều tra giám định sự cố và tổ chức thực hiện giải quyết sự cố công trình đối với loại công trình theo lĩnh vực quản lý được quy định tại khoản 2, Điều 45, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng hướng dẫn việc thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để được hướng dẫn giải quyết. Trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/4/2022.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *ms*

- Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra Văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra văn bản);
- Như điều 5/QĐ;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Yên Bái, Đài PTTH tỉnh;
- Phó CVP.UBND tỉnh (KT);
- Lưu: VT, XD. *huy*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Huy Tuấn